TRƯỜNG THPT PHẠM THÁI BƯỜNG

TỔ: NGỮ VĂN

MA TRẬN BÀI KIỂM TRA GIỮA KÌ I. NĂM HỌC 2025-2026

Môn: **NGỮ VĂN**. KHỐI 11

I.MỤC TIÊU ĐỀ KIỂM TRA

- Đánh giá năng lực đọc hiểu các van bản ngoài chương trình học.

- Đánh giá năng lực thực hành tạo lập văn bản Nghị luận xã hội.

- Đánh giá kết quả giáo dục kĩ năng sống. sự hình thành nhân cách, nhận thức, tình cảm của học sinh

II. NỘI DUNG ĐỀ KIỂM TRA:

Nội dung kiến thức : kĩ năng Đọc hiểu văn bản và tạo lập văn bản Nghị luận xã hội

III. HÌNH THỨC KIỂM TRA:

- Hình thức kiểm tra: tự luận 100%

- Thời lượng: 60 phút

- Cấu trúc đề: 02 phần Đọc hiểu và Viết.

- Thang điểm: Đọc hiểu có 05 câu **(6.0 điểm)** và Viết có 01 câu **(4.0 điểm)**

IV. THIẾT LẬP MA TRẬN

TT	KĨ NĂNG	NỘI DUNG	MỨC ĐỘ NHẬN THỨC (SỐ CÂU)			
			Nhận biết	**Thông hiểu**	**Vận dụng**	**Tỉ lệ**
1	ĐỌC- HIỂU VĂN BẢN	**Thơ** hoặc **Truyện thơ** *(Bài 1: Thơ và truyện thơ; Bài 2:Thơ văn Nguyễn Du)*	2	2	1	**60**
2	VIẾT	Viết đoạn văn **Nghị luận xã hội**	1*	1*	1*	**40**
TỔNG			30	30	40	**100**
Tỉ lệ			60		40	

V. BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA:

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức / Kĩ năng	Mức độ đánh giá	Số lượng câu hỏi theo mức độ nhận thức			Tổng %
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	
I	**Đọc hiểu**	**1. Thơ**	**<u>Nhận biết</u>**: - Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, đề tài, nhân vật trữ tình trong bài thơ. - Nhận biết được cấu tứ, vần, nhịp, những dấu hiệu thể loại của bài thơ. - Nhận biết được yếu tố tượng trưng (nếu có) trong bài thơ. - Nhận biết được những biểu hiện của tình cảm, cảm xúc trong bài thơ. - Nhận biết đặc điểm của ngôn từ nghệ thuật trong thơ. **<u>Thông hiểu</u>**: - Hiểu và lí giải được ý nghĩa giá trị thẩm mĩ của ngôn từ, cấu tứ, hình thức bài thơ. - Phân tích, lí giải được vai trò của yếu tố tượng trưng trong bài thơ (nếu có). - Xác định được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ. - Lí giải được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua bài thơ. - Phát hiện và lí giải được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh của bài thơ. - Phân tích được tính đa nghĩa của ngôn từ trong bài thơ. **Kiến thức Tiếng Việt +Biện pháp Lặp cấu trúc +Biện pháp tu từ đối **<u>Vận dụng</u>**: - Nêu được ý nghĩa hay tác động của bài thơ đối với quan niệm, cách nhìn của cá nhân về những vấn đề văn học hoặc cuộc sống.	**2câu**	**2câu**	**1câu**	**5câu/ 60%**

HOẶC			- Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra từ bài thơ.				
	Đọc hiểu	**2 Truyện thơ**	**Nhận biết:** - Nhận biết được đề tài, câu chuyện, chi tiết tiêu biểu, nhân vật trong truyện thơ. - Nhận biết được người kể chuyện trong truyện thơ. - Nhận biết đượcngôn ngữ độc thoại, đối thoại, độc thoại nội tâm và các biện pháp nghệ thuật trong truyện thơ. - Nhận biết một số đặc điểm của ngôn ngữ văn học trong truyện thơ. **Thông hiểu**: - Tóm tắt được cốt truyện của tác phẩm / đoạn trích. - Phân tích được đặc điểm, vai trò của của cốt truyện, nhân vật, chi tiết trong truyện thơ. - Phân tích, lí giải được ý nghĩa của ngôn ngữ, bút pháp nghệ thuật trong truyện thơ. - Nêu được chủ đề (chủ đề chính và chủ đề phụ trong văn bản có nhiều chủ đề), tư tưởng, thông điệp của truyện thơ. - Phân tích và lí giải được thái độ và tư tưởng của tác giả trong truyện thơ. - Phân tích được một số đặc điểm của ngôn ngữ văn học trong truyện thơ. - Phát hiện và lí giải được các giá trị nhân văn, triết lí nhân sinh từ truyện thơ. **Kiến thức Tiếng Việt +Biện pháp Lặp cấu trúc +Biện pháp tu từ đối **Vận dụng**: - Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản đối với quan niệm, cách nhìn của cá nhân đối với văn học và cuộc sống. - Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra trong truyện thơ.	**2câu**	**2câu**	**1câu**	**5câu/ 60%**
II	**Viết**	**1. Viết văn bản N ghị luận về một vấn**	**Nhận biết:** - Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận. - Mô tả được vấn đề xã hội và những dấu				

		đề xã hội Thực hiện: ***01 đoạn văn (200 chữ)***	hiệu, biểu hiện của vấn đề xã hội trong bài viết. - Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận. - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận. **<u>Thông hiểu:</u>** - Giải thích được những khái niệm liên quan đến vấn đề nghị luận. - Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các luận điểm. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. - Cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc gây ấn tượng; sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục, chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. **<u>Vận dụng</u>**: - Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với con người, xã hội. - Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận	1*	1*	1*	**1*/40 %**
TỔNG				30	30	40	**100**
Tỉ lệ				**60**		**40**	

GV soạn ma trận đề

Nguyễn Ngọc Phượng